TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 25/2023/QĐST- HNGĐ	*Sông Mã, ngày 20 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 65/2023/TLST - HNGĐ, ngày 14/3/2023, giữa các đương sự sau:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn L - Sinh năm 1987; Địa chỉ: Bản K, xã C, huyện Sông Mã, Sơn La.

- Bị đơn: Chị Phạm Thị Kiều O - Sinh năm 1994; Địa chỉ: Bản K, xã C, huyện Sông Mã, Sơn La.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Sông Mã Sơn La - Phòng giao dịch Chiềng Khương.

Địa chỉ: Bản Tân Lập, xã Chiềng Khương, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn Vượng - Tổng giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Phạm Việt Cường - Phó giám đốc phụ trách điều hành Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Sông Mã Sơn La (theo giấy uỷ quyền số 2665/QĐ-NHNo-PC của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam). Ông Phạm Việt Cường uỷ quyền lại cho ông Đinh Hiệp Tiến - Giám đốc Phòng giao dịch Chiềng Khương (theo giấy uỷ quyền số 2665/UQ-NHNoSM của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Sông Mã Sơn La).

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55, 57, 58, khoản 1 Điều 59, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào các Điều 292, 293, 303, 304, 307, 317, 318, khoản 7 Điều 323 của Bộ luật dân sự.

Căn cứ các Điều 90, 91, 95, 98 của Luật các tổ chức tín dụng.

Căn cứ vào vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 3, 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự.

Các Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn L và chị Phạm Thị Kiều O.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

2.1. Về con chung: Anh Nguyễn Văn L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Nguyễn Trung Q sinh ngày 06/6/2017 cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Chị Phạm Thị Kiều O trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Nguyễn Trung S sinh ngày 24/02/2019 cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Anh Nguyễn Văn L và chị Phạm Thị Kiều O không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Anh L, chị O có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận về tài sản, nợ chung giữa anh Nguyễn Văn L, chị Phạm Thị Kiều O, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Sông Mã Sơn La - Phòng giao dịch Chiềng Khương (theo biên bản thỏa thuận lập ngày 14/3/2023), như sau:

- Anh Nguyễn Văn L được quyền sử dụng 01 thửa đất tại bản Khương Tiên, xã Chiềng Khương, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BC911934 ngày 26/11/2010 do UBND huyện Sông Mã cấp cho ông Lê Thanh Bình, đăng ký biến động chuyển nhượng cho anh Nguyễn Văn L và chị Phạm Thị Kiều O vào ngày 03/8/2022.

Thửa đất có tứ cận tiếp giáp như sau:

Phía bắc giáp đất ông Nguyễn Trung Khu, bà Nguyễn Thị Vân: Kích thước 28,07m.

Phía nam giáp đất ông Nguyễn Văn L: Kích thước 27,66m.
Phía đông giáp đất ông Nguyễn Văn L: Kích thước 5m.
Phía tây giáp đường quốc lộ 4G : Kích thước 5,1m.
Tổng diện tích đất: 139.9 m^2.

Trong đó:
+ Đất ở tại nông thôn: 121, 8 m^2
+ Đất trồng cây lâu năm.: 18,1 m^2.
(có bản trích đo hình thể thửa đất theo hiện trạng sử dụng kèm theo).

- Anh Nguyễn Văn L có trách nhiệm thanh toán toàn bộ số nợ gốc và lãi phát sinh cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Sông Mã Sơn La - Phòng giao dịch Chiềng Khương, theo hợp đồng tín dụng số 7907-LAV-202201480, mã KH 7907 - 092 082 482, ngày 10/10/2022, số tiền gốc là 480.000.000đ (bốn trăm tám mươi triệu đồng) và số tiền lãi phát sinh tạm tính đến hết ngày 12/4/2023 là 10.270.685đ (mười triệu hai trăm bảy mươi nghìn sáu trăm tám mươi lăm đồng).

Kể từ ngày 13/4/2023 anh Nguyễn Văn L còn phải tiếp tục có nghĩa vụ thanh toán số tiền lãi phát sinh từ số tiền gốc chưa thanh toán cho đến khi thanh toán hết nợ. Lãi xuất căn cứ theo hợp đồng tín dụng số 7907-LAV-202201480, mã KH 7907 - 092 082 482, ngày 10/10/2022 và căn cứ vào sự điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng.

Trường hợp anh Nguyễn Văn L không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Sông Mã Sơn La có quyền đề nghị Cơ quan Thi hành án dân sự phát mại tài sản bảo đảm là: Quyền sử dụng đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BC911934 ngày 226/11/2010 do UBND huyện Sông Mã cấp cho ông Lê Thanh Bình, đăng ký biến động chuyển nhượng cho anh Nguyễn Văn L và chị Phạm Thị Kiều O vào ngày 03/8/2022 (tài sản được mô tả rõ trong biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 12/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La).

Trường hợp sau khi xử lý tài sản thế chấp để thanh toán cho khoản nợ còn thừa thì Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Sông Mã Sơn La - Phòng giao dịch Chiềng Khương có trách nhiệm trả lại cho anh Nguyễn Văn L số tiền thừa. Trường hợp số tiền xử lý tài sản thế chấp không đủ để thanh toán nợ thì anh Nguyễn Văn L tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng số tiền còn thiếu.

Trường hợp anh Nguyễn Văn L thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ mà không phải xử lý tài sản đảm bảo thì các bên liên quan trong hợp đồng thế chấp phải làm thủ tục xóa thế chấp và trả lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho anh Nguyễn Văn L.

2.4. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Anh Nguyễn Văn L chịu toàn bộ chi phí xem xét thẩm định tại chỗ. Anh L đã thanh toán xong.

2.3. Về án phí: Anh Nguyễn Văn L nộp án phí xin ly hôn là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2021/0003024 ngày 14/3/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Anh Nguyễn Văn L được hoàn lại 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 26 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh;
- VKSND huyện Sông Mã;
- UBND xã Chiềng Khương;
- Chi cục THADS huyện;
- Các đương sự;
- Lưu Hs.

THẨM PHÁN

Phạm Bá Toàn